

**DANH SÁCH DỰ KIỂM TRA CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN NÂNG CAO**
Thời gian kiểm tra: 15 - 16/05/2025

Thời gian nhận giấy báo kiểm tra: 09/05/2025 đến ngày 15/05/2025

STT	SỐ BD	MSSV	Họ và	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Ngày KT (Trắc nghiệm)	Ngày KT (Thực hành)
1	NC001	219636	Nguyễn Thị Mỹ	Ái	10/03/2003	Cần Thơ	DH21NNA05	15/05/2025	15/05/2025
2	NC002	210383	Nguyễn Trần Thúy	Ái	22/01/2003	Vĩnh Long	DH21XET01	15/05/2025	15/05/2025
3	NC003	2110785	Đồng Thị Thúy	An	01/09/2003	Hậu Giang	DH21QLT01	15/05/2025	15/05/2025
4	NC004	221291	Hồ Thị Thúy	An	27/10/2004	An Giang	DH22QLC01	15/05/2025	15/05/2025
5	NC005	214027	Diệp Kiều	Anh	13/12/2003	Sóc Trăng	DH21DUO02	15/05/2025	15/05/2025
6	NC006	2110806	Đỗ Lê Kim	Anh	31/03/2003	An Giang	DH21LUA03	15/05/2025	15/05/2025
7	NC007	210445	Lê Huỳnh	Anh	18/09/2003	Cần Thơ	DH21KQT01	15/05/2025	15/05/2025
8	NC008	221584	Lê Ngọc	Anh	24/08/2004	Sóc Trăng	DH22QTK07	15/05/2025	15/05/2025
9	NC009	219708	Lê Quốc	Anh	01/12/2003	Cần Thơ	DH21KTO04	15/05/2025	15/05/2025
10	NC010	222268	Lê Thị Ngọc	Anh	30/01/2004	Cần Thơ	DH22MAR01	15/05/2025	15/05/2025
11	NC011	210110	Nguyễn Phương	Anh	30/06/2003	Trà Vinh	DH21TCN01	15/05/2025	15/05/2025
12	NC012	212249	Nguyễn Thị Mai	Anh	04/02/2003	Kiên Giang	DH21QTD01	15/05/2025	15/05/2025
13	NC013	222765	Nguyễn Trần Vân	Anh	10/03/2003	Cà Mau	DH22LUA01	15/05/2025	15/05/2025
14	NC014	211243	Phạm Nguyễn Trâm	Anh	30/03/2003	Đồng Tháp	DH21QTK04	15/05/2025	15/05/2025
15	NC015	211484	Phạm Văn	Anh	17/09/2003	Cà Mau	DH21QTK04	15/05/2025	15/05/2025
16	NC016	211712	Trần Thúy	Anh	25/05/2003	Sóc Trăng	DH21QTK05	15/05/2025	15/05/2025
17	NC017	220781	Trần Tuấn	Anh	22/11/2004	Kiên Giang	DH22DUO04	15/05/2025	15/05/2025
18	NC018	214293	Trần Tuấn	Anh	19/11/2003	Cà Mau	DH21NNA03	15/05/2025	15/05/2025
19	NC019	225810	Võ Ngọc Minh	Anh	23/04/2004	Vĩnh Long	DH22YKH08	15/05/2025	15/05/2025
20	NC020	211369	Nguyễn Thị Tuyết	Băng	13/09/2003	Cà Mau	DH21QTK04	15/05/2025	15/05/2025
21	NC021	210767	Quách Vũ	Bằng	27/05/2003	Cà Mau	DH21QLD01	15/05/2025	15/05/2025
22	NC022	210939	Nguyễn Dương Tiến	Bảo	29/05/2003	Kiên Giang	DH21QTD01	15/05/2025	15/05/2025
23	NC023	211798	Nguyễn Hoài	Bảo	28/08/2003	Hậu Giang	DH21QLD01	15/05/2025	15/05/2025
24	NC024	211049	Tô Thái	Bảo	08/03/2003	Sóc Trăng	DH21KTR01	15/05/2025	15/05/2025
25	NC025	219826	Trần Duy	Bảo	17/09/2001	Đồng Tháp	DH21LKT02	15/05/2025	15/05/2025
26	NC026	2110295	Trang Quốc	Bảo	16/01/2003	Bạc Liêu	DH21DPT01	15/05/2025	15/05/2025
27	NC027	2110180	Từ Lê Dương	Bảo	29/10/2003	Cà Mau	DH21DPT01	15/05/2025	15/05/2025
28	NC028	2111016	Bùi Thanh	Bình	11/08/2003	Vĩnh Long	DH21KTS01	15/05/2025	15/05/2025
29	NC029	211457	Trần Quốc	Bình	12/08/2003	Sóc Trăng	DH21QTK04	15/05/2025	15/05/2025
30	NC030	212587	Trần Thị Mộng	Cầm	08/01/2003	Sóc Trăng	DH21QTK07	15/05/2025	15/05/2025

**DANH SÁCH DỰ KIỂM TRA CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN NÂNG CAO**
Thời gian kiểm tra: 15 - 16/05/2025

Thời gian nhận giấy báo kiểm tra: 09/05/2025 đến ngày 15/05/2025

STT	SỐ BD	MSSV	Họ và	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Ngày KT (Trắc nghiệm)	Ngày KT (Thực hành)
31	NC031	211988	Hà Ngân	Châu	13/07/2003	Cà Mau	DH21DUO03	15/05/2025	15/05/2025
32	NC032	226787	Lê Hải Minh	Châu	16/02/2004	Cần Thơ	DH22LOG02	15/05/2025	15/05/2025
33	NC033	180154	Lê Thị Hạ	Chi	09/08/2000	Kiên Giang	DH18QTD01	15/05/2025	15/05/2025
34	NC034	211807	Vũ Hoàng	Chiều	29/11/2003	Bạc Liêu	DH21OTO04	15/05/2025	15/05/2025
35	NC035	212683	Hồ Hoàng	Chiều	02/03/2003	Bạc Liêu	DH21MAR01	15/05/2025	15/05/2025
36	NC036	203847	Lưu Minh	Chương	12/12/2001	Kiên Giang	DH20QTD04	15/05/2025	15/05/2025
37	NC037	211682	Lư Chí	Công	10/04/2003	Bạc Liêu	DH21XET02	15/05/2025	15/05/2025
38	NC038	212045	Huỳnh Thị Kim	Cương	11/10/2003	Sóc Trăng	DH21QTK06	15/05/2025	15/05/2025
39	NC039	210970	Phạm Ngọc Kim	Cương	28/06/2003	Sóc Trăng	DH21LKT01	15/05/2025	15/05/2025
40	NC040	213691	Trần Thị Kim	Cương	08/06/2003	Bến Tre	DH21QTK10	15/05/2025	15/05/2025
41	NC041	220515	Kiêm	Cường	22/12/2003	Sóc Trăng	DH22NNA04	15/05/2025	15/05/2025
42	NC042	2010075	Lâm Văn	Cường	21/02/2002	Sóc Trăng	DH20XET04	15/05/2025	15/05/2025
43	NC043	203266	Nguyễn Cao Phú	Cường	01/09/2002	Kiên Giang	DH20OTO10	15/05/2025	15/05/2025
44	NC044	224982	Nguyễn Duy	Đang	21/01/2004	Cà Mau	DH22MAR01	15/05/2025	15/05/2025
45	NC045	212752	Nguyễn Hải	Đang	04/02/2003	Bạc Liêu	DH21CNT02	15/05/2025	15/05/2025
46	NC046	210296	Nguyễn Minh	Đang	03/11/2003	Kiên Giang	DH21XDU01	15/05/2025	15/05/2025
47	NC047	211139	Nguyễn Hồng	Đào	09/11/2003	Bạc Liêu	DH21TCN02	15/05/2025	15/05/2025
48	NC048	210395	Huỳnh Quốc	Đạt	17/01/2003	Kiên Giang	DH21TCN01	15/05/2025	15/05/2025
49	NC049	221231	Lê Tấn	Đạt	30/12/2004	Trà Vinh	DH22CNH01	15/05/2025	15/05/2025
50	NC050	200945	Lý Quốc	Đạt	18/07/2002	Vĩnh Long	DH20TCN01	15/05/2025	15/05/2025
51	NC051	200674	Trần Công Đức	Đạt	25/02/2002	Đồng Tháp	DH20YKH01	15/05/2025	15/05/2025
52	NC052	2110543	Võ Gia	Đạt	30/08/2003	Cần Thơ	DH21QHC01	15/05/2025	15/05/2025
53	NC053	202641	Nguyễn Tuấn	Đĩ	29/07/2002	Sóc Trăng	DH20KTR01	15/05/2025	15/05/2025
54	NC054	219467	Lê Tuấn	Di	28/08/2003	Sóc Trăng	DH21QTD02	15/05/2025	15/05/2025
55	NC055	219931	Nguyễn Phúc	Diễm	27/10/2003	Cà Mau	DH21TCN02	15/05/2025	15/05/2025
56	NC056	210730	Phạm Ngọc	Diệu	01/10/2003	An Giang	DH21QHC01	15/05/2025	15/05/2025
57	NC057	2110404	Nguyễn	Du	02/09/2003	Cà Mau	DH21CKD01	15/05/2025	15/05/2025
58	NC058	202623	Trần Thị Bích	Du	16/12/2002	Kiên Giang	DH20YKH03	15/05/2025	15/05/2025
59	NC059	222864	Nguyễn Thị Kim	Dung	24/10/2004	Cà Mau	DH22DUO04	15/05/2025	15/05/2025
60	NC060	202033	Huỳnh Chí	Dũng	20/07/2002	Kiên Giang	DH20YKH02	15/05/2025	15/05/2025

**DANH SÁCH DỰ KIỂM TRA CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN NÂNG CAO**
Thời gian kiểm tra: 15 - 16/05/2025

Thời gian nhận giấy báo kiểm tra: 09/05/2025 đến ngày 15/05/2025

STT	SỐ BD	MSSV	Họ và	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Ngày KT (Trắc nghiệm)	Ngày KT (Thực hành)
61	NC061	210323	Đỗ Ngọc Đông	Dương	06/11/2003	Cà Mau	DH21LKT01	15/05/2025	15/05/2025
62	NC062	209742	Lê Hải	Dương	21/06/1999	Bạc Liêu	DH20YKH04	15/05/2025	15/05/2025
63	NC063	219740	Tạ Thị Thùy	Dương	08/09/2003	Bạc Liêu	DH21QLD01	15/05/2025	15/05/2025
64	NC064	210284	Nguyễn Trường	Duy	16/07/2003	Đồng Tháp	DH21QTK01	15/05/2025	15/05/2025
65	NC065	212281	Thái Anh	Duy	08/06/2003	Cà Mau	DH21QLT01	15/05/2025	15/05/2025
66	NC066	212684	Trần Thị Thúy	Duy	05/07/2003	Kiên Giang	DH21QTK07	15/05/2025	15/05/2025
67	NC067	213933	Trần Thúy	Duy	13/07/2003	Kiên Giang	DH21QLC01	15/05/2025	15/05/2025
68	NC068	2110964	Trần Văn	Duy	30/04/2003	Cần Thơ	DH21XDU02	15/05/2025	15/05/2025
69	NC069	211387	Nguyễn Thị Kim	Duyên	05/10/2003	Kiên Giang	DH21MAR02	15/05/2025	15/05/2025
70	NC070	2110157	Nguyễn Trần Thị Mỹ	Duyên	15/11/2003	Tiền Giang	DH21OTO10	15/05/2025	15/05/2025
71	NC071	212302	Lục Hoàng	Em	07/04/2003	Đồng Tháp	DH21MAR02	15/05/2025	15/05/2025
72	NC072	211793	Nguyễn Tuấn	Em	11/12/2003	Sóc Trăng	DH21CNT01	15/05/2025	15/05/2025
73	NC073	221662	Nguyễn Hồng	Gắm	09/02/2004	Long An	DH22OTO03	15/05/2025	15/05/2025
74	NC074	225880	Lê Trúc	Giang	18/04/2004	Bạc Liêu	DH22YKH08	15/05/2025	15/05/2025
75	NC075	212950	Nguyễn Thị Phương	Giang	08/11/2003	Bạc Liêu	DH21CNT02	15/05/2025	15/05/2025
76	NC076	211051	Lê Chí	Hải	03/09/2003	Bạc Liêu	DH21QTK03	15/05/2025	15/05/2025
77	NC077	213867	Đặng Thị Ngọc	Hân	07/03/2003	Tiền Giang	DH21KQT01	15/05/2025	15/05/2025
78	NC078	221650	Huỳnh Thị Ngọc	Hân	04/03/2004	Hậu Giang	DH22LOG02	15/05/2025	15/05/2025
79	NC079	219494	Lê Thị Mai	Hân	07/07/2003	Bến Tre	DH21QTD02	15/05/2025	15/05/2025
80	NC080	224793	Lý Ngọc	Hân	17/06/2004	Sóc Trăng	DH22MAR03	15/05/2025	15/05/2025
81	NC081	219807	Nghị Thảo	Hân	17/07/2003	Cà Mau	DH21CNT02	15/05/2025	15/05/2025
82	NC082	2110187	Nguyễn Ngọc	Hân	31/10/2003	Cần Thơ	DH21LOG01	15/05/2025	15/05/2025
83	NC083	223792	Nguyễn Ngọc Gia	Hân	29/08/2004	Kiên Giang	DH22KQT02	15/05/2025	15/05/2025
84	NC084	222943	Nguyễn Thị Diễm	Hân	04/01/2004	Kiên Giang	DH22KQT02	15/05/2025	15/05/2025
85	NC085	201989	Trần Gia	Hân	11/06/2002	Vĩnh Long	DH20QTS03	15/05/2025	15/05/2025
86	NC086	2110876	Trần Ngọc	Hân	12/06/2003	Tiền Giang	DH21LUA03	15/05/2025	15/05/2025
87	NC087	2110559	Trần Ngọc	Hân	08/11/2003	Cà Mau	DH21QTS03	15/05/2025	15/05/2025
88	NC088	223897	Trần Trương Ngọc	Hân	14/02/2003	Trà Vinh	DH22CNH01	15/05/2025	15/05/2025
89	NC089	224771	Từ Ngọc	Hân	10/08/2004	Sóc Trăng	DH22QTK07	15/05/2025	15/05/2025
90	NC090	180360	Nguyễn Chí	Hào	19/02/2000	Bến Tre	DH18OTO01	15/05/2025	15/05/2025

**DANH SÁCH DỰ KIỂM TRA CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN NÂNG CAO**
Thời gian kiểm tra: 15 - 16/05/2025

Thời gian nhận giấy báo kiểm tra: 09/05/2025 đến ngày 15/05/2025

STT	SỐ BD	MSSV	Họ và	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Ngày KT (Trắc nghiệm)	Ngày KT (Thực hành)
91	NC091	213995	Nguyễn Ngọc	Hào	01/01/2003	Kiên Giang	DH21LUA01	15/05/2025	15/05/2025
92	NC092	214482	Nguyễn Thanh	Hào	04/09/2003	Cần Thơ	DH21XDU01	15/05/2025	15/05/2025
93	NC093	220556	Trần Phạm Hữu	Hào	12/05/2004	Vĩnh Long	DH22MAR01	15/05/2025	15/05/2025
94	NC094	211598	Võ Nhựt	Hào	22/02/2003	Trà Vinh	DH21XDU01	15/05/2025	15/05/2025
95	NC095	212968	Huỳnh Văn	Hậu	25/08/2003	Sóc Trăng	DH21MAR01	15/05/2025	15/05/2025
96	NC096	210815	Lê Phúc	Hậu	23/02/2003	Cần Thơ	DH21MAR01	15/05/2025	15/05/2025
97	NC097	211394	Phạm Thị	Hên	12/01/2003	Cà Mau	DH21XET02	15/05/2025	15/05/2025
98	NC098	2110321	Phạm Kim	Hiên	07/09/2003	Bạc Liêu	DH21LUA03	15/05/2025	15/05/2025
99	NC099	223246	Lý Mỹ	Hiên	22/08/2004	Cần Thơ	DH22MAR01	15/05/2025	15/05/2025
100	NC100	211747	Trần Thị Bé	Hiên	10/12/2003	Đồng Tháp	DH21KQT01	15/05/2025	15/05/2025
101	NC101	210892	Đỗ Trọng	Hiệp	21/09/2003	Cà Mau	DH21QTK03	15/05/2025	15/05/2025
102	NC102	212039	Hồ Văn	Hiếu	20/10/2003	Kiên Giang	DH21OTO05	15/05/2025	15/05/2025
103	NC103	211106	Hà Thị Thanh	Hóa	03/11/2003	An Giang	DH21LKT01	15/05/2025	15/05/2025
104	NC104	211236	Nguyễn Ngọc	Hòa	13/09/2003	Hậu Giang	DH21NNA01	15/05/2025	15/05/2025
105	NC105	210089	Lê Minh	Hoàn	03/05/2003	Kiên Giang	DH21TCN01	15/05/2025	15/05/2025
106	NC106	212554	Cổ Duy	Hoàng	08/06/2003	Ninh Bình	DH21QTK07	15/05/2025	15/05/2025
107	NC107	2110691	Đinh Thị Kim	Hoàng	20/08/2002	Sóc Trăng	DH21DUO03	15/05/2025	15/05/2025
108	NC108	223197	Lê Huy	Hoàng	30/01/2004	Đồng Nai	DH22YKH08	15/05/2025	15/05/2025
109	NC109	212929	Lê Huy	Hoàng	17/10/2003	Hậu Giang	DH21QTK08	15/05/2025	15/05/2025
110	NC110	210309	Nguyễn Mạnh	Hùng	01/04/2003	Cần Thơ	DH21QTK07	15/05/2025	15/05/2025
111	NC111	225019	Nguyễn Thiện	Hưng	06/07/2004	Cần Thơ	DH22DUO02	15/05/2025	15/05/2025
112	NC112	211910	Nguyễn Thị Cẩm	Hường	02/03/2003	Đồng Tháp	DH21QLT01	15/05/2025	15/05/2025
113	NC113	219793	Phạm Thị Thu	Hường	23/06/2003	Thái Bình	DH21YKH05	15/05/2025	15/05/2025
114	NC114	200153	Lê Quốc	Huy	26/05/2001	Hậu Giang	DH20KTR01	15/05/2025	15/05/2025
115	NC115	202522	Ngô Nhựt	Huy	15/07/2002	An Giang	DH20YKH03	15/05/2025	15/05/2025
116	NC116	219539	Nguyễn Gia	Huy	11/01/2003	Hậu Giang	DH21OTO10	15/05/2025	15/05/2025
117	NC117	212678	Nguyễn Hoàng	Huy	16/02/2002	Bạc Liêu	DH21KTO02	15/05/2025	15/05/2025
118	NC118	224079	Nguyễn Hoàng	Huy	16/08/2004	Đồng Tháp	DH22NNA04	15/05/2025	15/05/2025
119	NC119	211076	Nguyễn Phương	Huy	05/12/2003	Tiền Giang	DH21LKT01	15/05/2025	15/05/2025
120	NC120	219951	Phạm Minh	Huy	22/07/2003	Vĩnh Long	DH21CNT02	15/05/2025	15/05/2025

**DANH SÁCH DỰ KIỂM TRA CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN NÂNG CAO**
Thời gian kiểm tra: 15 - 16/05/2025

Thời gian nhận giấy báo kiểm tra: 09/05/2025 đến ngày 15/05/2025

STT	SỐ BD	MSSV	Họ và	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Ngày KT (Trắc nghiệm)	Ngày KT (Thực hành)
121	NC121	2110423	Trần Gia	Huy	26/11/2003	Sóc Trăng	DH21QTD03	15/05/2025	15/05/2025
122	NC122	202561	Trần Quang	Huy	28/02/2002	Bạc Liêu	DH20KTR01	15/05/2025	15/05/2025
123	NC123	214424	Trương Đan	Huy	29/03/2003	Kiên Giang	DH21QTD03	15/05/2025	15/05/2025
124	NC124	211487	Võ Văn	Huy	06/04/2003	Cần Thơ	DH21QTK04	15/05/2025	15/05/2025
125	NC125	213806	Bùi Thị Mỹ	Huyền	25/09/2003	Cần Thơ	DH21KTO03	15/05/2025	15/05/2025
126	NC126	201654	Lê Thị Ngọc	Huyền	23/08/2002	Kiên Giang	DH20YKH02	15/05/2025	15/05/2025
127	NC127	200388	Phạm Thị Ngọc	Huyền	26/03/2002	Sóc Trăng	DH20LUA01	15/05/2025	15/05/2025
128	NC128	225870	Đặng Hoàng	Huỳnh	20/11/2004	Bạc Liêu	DH22QTD04	15/05/2025	15/05/2025
129	NC129	2110154	Cao Thị Như	Huỳnh	21/11/2003	An Giang	DH21QTD03	15/05/2025	15/05/2025
130	NC130	226319	Huỳnh Trúc	Huỳnh	01/04/2004	Cà Mau	DH22LOG02	15/05/2025	15/05/2025
131	NC131	211791	Ngô Thị Như	Huỳnh	02/04/2003	Vĩnh Long	DH21NNA04	15/05/2025	15/05/2025
132	NC132	2110438	Nguyễn Ngọc Như	Huỳnh	27/11/2003	Bạc Liêu	DH21QTD03	15/05/2025	15/05/2025
133	NC133	213247	Nguyễn Như	Huỳnh	14/09/2003	Cà Mau	DH21TCN02	15/05/2025	15/05/2025
134	NC134	200185	Nguyễn Thị Thúy	Huỳnh	04/04/2001	Vĩnh Long	DH20NNA01	15/05/2025	15/05/2025
135	NC135	203119	Võ Thị Diễm	Huỳnh	22/05/2002	Kiên Giang	DH20TCN02	15/05/2025	15/05/2025
136	NC136	213252	Lại Minh	Kha	01/05/2003	Kiên Giang	DH21KQT01	15/05/2025	15/05/2025
137	NC137	223590	Nguyễn Trà	Kha	09/09/2004	Cà Mau	DH22YKH08	15/05/2025	15/05/2025
138	NC138	2110565	Phạm Quốc	Kha	09/09/2002	Cà Mau	DH21CNT02	15/05/2025	15/05/2025
139	NC139	214490	Phạm Vũ	Kha	02/07/2003	Bạc Liêu	DH21XET04	15/05/2025	15/05/2025
140	NC140	213155	Tô Trung	Kha	22/12/2003	Bạc Liêu	DH21MAR01	15/05/2025	15/05/2025
141	NC141	211412	Võ Quốc	Kha	27/06/2003	Trà Vinh	DH21XDU01	15/05/2025	15/05/2025
142	NC142	225411	Nguyễn Minh	Khải	02/11/2004	Đồng Tháp	DH22NNA04	15/05/2025	15/05/2025
143	NC143	211627	Nguyễn Tấn	Khải	02/04/2003	Đồng Tháp	DH21LKT01	15/05/2025	15/05/2025
144	NC144	201399	Nguyễn Thế	Khải	03/11/2002	Hậu Giang	DH20YKH02	15/05/2025	15/05/2025
145	NC145	201357	Đặng Nguyên	Khang	02/04/2000	Sóc Trăng	DH20LUA01	15/05/2025	15/05/2025
146	NC146	210220	Đào Dương	Khang	09/03/2003	Sóc Trăng	DH21QTK07	15/05/2025	15/05/2025
147	NC147	210373	Lê An	Khang	24/11/2003	Cà Mau	DH21CNT01	15/05/2025	15/05/2025
148	NC148	203360	Lê Vĩ	Khang	01/07/2002	Kiên Giang	DH20YKH03	15/05/2025	15/05/2025
149	NC149	2010153	Mai Lê Hoàng	Khang	01/03/2002	Vĩnh Long	DH20YKH05	15/05/2025	15/05/2025
150	NC150	211262	Tạ Lan	Khanh	16/10/2003	Vĩnh Long	DH21MAR01	15/05/2025	15/05/2025

**DANH SÁCH DỰ KIỂM TRA CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN NÂNG CAO**
Thời gian kiểm tra: 15 - 16/05/2025

Thời gian nhận giấy báo kiểm tra: 09/05/2025 đến ngày 15/05/2025

STT	SỐ BD	MSSV	Họ và	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Ngày KT (Trắc nghiệm)	Ngày KT (Thực hành)
151	NC151	224001	Huỳnh Duy	Khánh	06/07/2004	Đồng Tháp	DH22CNH01	15/05/2025	15/05/2025
152	NC152	2110396	Nguyễn Minh	Khánh	05/09/2003	Cần Thơ	DH21XDU02	15/05/2025	15/05/2025
153	NC153	212852	Huỳnh Việt	Khiêm	06/01/2003	An Giang	DH21MAR01	15/05/2025	15/05/2025
154	NC154	225251	La Tuấn	Khiêm	29/01/2004	Sóc Trăng	DH22MAR01	15/05/2025	15/05/2025
155	NC155	200706	Huỳnh Nhựt	Khoa	06/03/2002	Bạc Liêu	DH20OTO02	15/05/2025	15/05/2025
156	NC156	226475	La Minh	Khoa	25/03/2004	Kiên Giang	DH22YKH08	15/05/2025	15/05/2025
157	NC157	213614	Nguyễn Đăng	Khoa	16/10/2003	Cần Thơ	DH21LKT01	15/05/2025	15/05/2025
158	NC158	213110	Thái Y	Khoa	19/03/2003	Tây Ninh	DH21YKH04	15/05/2025	15/05/2025
159	NC159	200181	Trần Đăng	Khoa	17/08/2001	An Giang	DH20LUA01	15/05/2025	15/05/2025
160	NC160	210484	Trương Thị Đăng	Khoa	25/05/2003	An Giang	DH21MAR01	15/05/2025	15/05/2025
161	NC161	219482	Lê Nhã	Khôi	28/09/2003	An Giang	DH21QTK09	15/05/2025	15/05/2025
162	NC162	220709	Huỳnh Trung	Kiên	20/03/2004	Đồng Tháp	DH22DUO03	15/05/2025	15/05/2025
163	NC163	211497	Lê Hoàng Tuấn	Kiệt	22/09/2003	Cà Mau	DH21OTO04	15/05/2025	15/05/2025
164	NC164	222906	Lê Tuấn	Kiệt	12/07/2003	Cà Mau	DH22CNH01	15/05/2025	15/05/2025
165	NC165	211946	Ngô Tuấn	Kiệt	02/03/2003	Đồng Tháp	DH21OTO05	15/05/2025	15/05/2025
166	NC166	2110350	Cao Mỹ	Kiểu	19/03/2003	Sóc Trăng	DH21KTO04	15/05/2025	15/05/2025
167	NC167	189680	Phạm Thiên	Kim	14/06/1998	Đồng Tháp	DH18YKH02	15/05/2025	15/05/2025
168	NC168	2110599	Đỗ Vũ Hoàng	Kỳ	20/11/2003	Sóc Trăng	DH21LOG01	15/05/2025	15/05/2025
169	NC169	210899	Lê Cao	Kỳ	27/08/2003	Cà Mau	DH21MAR01	15/05/2025	15/05/2025
170	NC170	213275	Ngô Thường	Lạc	29/07/2003	Kiên Giang	DH21TCN03	15/05/2025	15/05/2025
171	NC171	210631	Nguyễn Thanh Ngọc	Lam	09/11/2003	Kiên Giang	DH21QTK02	15/05/2025	15/05/2025
172	NC172	2110697	Huỳnh Trần Đại	Lâm	01/10/2003	Cần Thơ	DH21KTO04	15/05/2025	15/05/2025
173	NC173	213715	Lê Hoàng	Lan	06/07/2003	Tiền Giang	DH21LKT01	15/05/2025	15/05/2025
174	NC174	211823	Nguyễn Thị	Lan	08/01/2003	Sóc Trăng	DH21QTK05	15/05/2025	15/05/2025
175	NC175	226126	Danh Thị Hoàng Kim	Lành	30/08/2004	Kiên Giang	DH22LUA01	15/05/2025	15/05/2025
176	NC176	220701	Trần Gia	Lập	28/04/2004	Hậu Giang	DH22DUO02	15/05/2025	15/05/2025
177	NC177	219342	Nguyễn Thị	Liên	12/07/2003	Đồng Tháp	DH21KQT01	15/05/2025	15/05/2025
178	NC178	219438	Nguyễn Phi	Liếp	28/06/2001	Bạc Liêu	DH21CKD01	15/05/2025	15/05/2025
179	NC179	219504	Phan Đa	Lil	01/01/2002	Cà Mau	DH21QTD02	15/05/2025	15/05/2025
180	NC180	202313	Nguyễn Cẩm	Linh	11/07/2001	Kiên Giang	DH20QTS03	15/05/2025	15/05/2025

**DANH SÁCH DỰ KIỂM TRA CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN NÂNG CAO**
Thời gian kiểm tra: 15 - 16/05/2025

Thời gian nhận giấy báo kiểm tra: 09/05/2025 đến ngày 15/05/2025

STT	SỐ BD	MSSV	Họ và	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Ngày KT (Trắc nghiệm)	Ngày KT (Thực hành)
181	NC181	211189	Phạm Nhã	Linh	13/04/2003	Cà Mau	DH21QTS01	15/05/2025	15/05/2025
182	NC182	211896	Phan Mỹ	Linh	18/02/2003	Hậu Giang	DH21TCN02	15/05/2025	15/05/2025
183	NC183	212062	Văn Công Hoài	Linh	09/01/2003	Vĩnh Long	DH21OTO05	15/05/2025	15/05/2025
184	NC184	225926	Trần Thị Thanh	Loan	29/08/2004	Đồng Tháp	DH22TDT01	15/05/2025	15/05/2025
185	NC185	211979	Lương Văn	Lộc	20/11/2003	An Giang	DH21OTO05	15/05/2025	15/05/2025
186	NC186	212537	Nguyễn Phú	Lộc	26/10/2003	Cà Mau	DH21CKD01	15/05/2025	15/05/2025
187	NC187	223648	Trương Đất	Lộc	31/10/2004	Sóc Trăng	DH22YKH08	15/05/2025	15/05/2025
188	NC188	212092	Đặng Huy	Lợi	19/08/2003	Bến Tre	DH21TCN03	15/05/2025	15/05/2025
189	NC189	210842	Đào Hoàng	Long	24/05/2003	Kiên Giang	DH21NNA01	15/05/2025	15/05/2025
190	NC190	2110378	Lý Ngô	Long	27/04/2000	Bạc Liêu	DH21CNT02	15/05/2025	15/05/2025
191	NC191	2010038	Mã Nhất	Long	12/10/2000	Cà Mau	DH20YKH05	15/05/2025	15/05/2025
192	NC192	203831	Đinh Vũ	Luân	19/09/2002	Cà Mau	DH20YKH04	15/05/2025	15/05/2025
193	NC193	226708	Nguyễn Duy	Lượng	31/03/2003	Cần Thơ	DH22YKH08	15/05/2025	15/05/2025
194	NC194	219367	Nguyễn Trung	Lượng	27/08/2003	Bạc Liêu	DH21LOG01	15/05/2025	15/05/2025
195	NC195	212909	Tô Khắc	Lượng	04/06/2003	Cần Thơ	DH21XET03	15/05/2025	15/05/2025
196	NC196	219741	Trần Thị Cẩm	Ly	14/06/2003	Cần Thơ	DH21NNA05	15/05/2025	15/05/2025
197	NC197	212367	Trần Thị Trúc	Ly	17/06/2002	Cần Thơ	DH21LKT01	15/05/2025	15/05/2025
198	NC198	211129	Đinh Nguyễn Thiên	Lý	03/07/2003	Hậu Giang	DH21QTK04	15/05/2025	15/05/2025
199	NC199	211464	Lê Minh	Lý	25/06/2003	Đồng Tháp	DH21QTS01	15/05/2025	15/05/2025
200	NC200	1810470	Nguyễn Hải	Lý	05/05/2000	Vĩnh Long	DH18DUO02	15/05/2025	15/05/2025
201	NC201	210303	Phạm Thiên	Lý	22/08/2003	Đồng Tháp	DH21LKT01	15/05/2025	15/05/2025
202	NC202	225695	Thạch Công	Lý	18/09/2004	Cà Mau	DH22YKH08	15/05/2025	15/05/2025
203	NC203	214005	Nguyễn Võ Như	Mai	11/11/2003	Đồng Tháp	DH21DUO02	15/05/2025	15/05/2025
204	NC204	2111271	Tạ Thị Phương	Mai	22/12/2003	Kiên Giang	DH21QTS02	15/05/2025	15/05/2025
205	NC205	224457	Trần Thị Ngọc	Mai	10/08/2003	Đồng Tháp	DH22KQT02	15/05/2025	15/05/2025
206	NC206	210986	Trần Thị Xuân	Mai	07/06/2003	Vĩnh Long	DH21QTK03	15/05/2025	15/05/2025
207	NC207	2110897	Đoàn Kiều	Mẫn	06/10/2003	Cà Mau	DH21QHC01	15/05/2025	15/05/2025
208	NC208	2110039	Nguyễn Văn	Mạnh	24/05/2003	Cà Mau	DH21NNA06	15/05/2025	15/05/2025
209	NC209	213455	Phan Ngọc	Mị	29/11/2003	Sóc Trăng	DH21DUO02	15/05/2025	15/05/2025
210	NC210	212372	Nguyễn Thùy	Mị	18/10/2003	Cà Mau	DH21TCN03	15/05/2025	15/05/2025

**DANH SÁCH DỰ KIỂM TRA CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN NÂNG CAO**
Thời gian kiểm tra: 15 - 16/05/2025

Thời gian nhận giấy báo kiểm tra: 09/05/2025 đến ngày 15/05/2025

STT	SỐ BD	MSSV	Họ và	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Ngày KT (Trắc nghiệm)	Ngày KT (Thực hành)
211	NC211	214405	Nguyễn Khải	Minh	23/03/2003	Cà Mau	DH21CKD01	15/05/2025	15/05/2025
212	NC212	211079	Phạm Nhựt	Minh	02/02/2003	Bạc Liêu	DH21QTK04	15/05/2025	15/05/2025
213	NC213	209980	Trần Thiên	Minh	13/09/2001	Bạc Liêu	DH20YKH05	15/05/2025	15/05/2025
214	NC214	213253	Lê Hồng	Mơ	20/04/2003	Cà Mau	DH21QTS03	15/05/2025	15/05/2025
215	NC215	213699	Nguyễn Ngọc	Mộng	07/08/2003	Sóc Trăng	DH21XET03	15/05/2025	15/05/2025
216	NC216	212751	Trần Thị Trúc	Muội	15/06/2003	Cà Mau	DH21CNT02	15/05/2025	15/05/2025
217	NC217	220788	Hồ Thị Diễm	My	01/05/2004	Cần Thơ	DH22LUA01	15/05/2025	15/05/2025
218	NC218	213290	Hồ Thị Diễm	My	19/01/2003	Kiên Giang	DH21KTO03	15/05/2025	15/05/2025
219	NC219	2110242	Lục YẾN	My	11/08/2003	Kiên Giang	DH21QTD03	15/05/2025	15/05/2025
220	NC220	210348	Ngô Thị Hằng	My	14/04/2003	Sóc Trăng	DH21LKT01	15/05/2025	15/05/2025
221	NC221	210527	Thiều Tiểu	My	17/08/2002	Bạc Liêu	DH21TCN01	15/05/2025	15/05/2025
222	NC222	226083	Trần Thị Diễm	My	15/06/2004	Hậu Giang	DH22LUA01	15/05/2025	15/05/2025
223	NC223	212399	Lê Hoàng	Mỹ	04/08/2003	Cà Mau	DH21XDU02	15/05/2025	15/05/2025
224	NC224	212312	Nguyễn Thị Ngọc	Mỹ	01/12/2003	Cà Mau	DH21LUA02	15/05/2025	15/05/2025
225	NC225	211118	Nguyễn Ngọc	My	05/05/2003	Cà Mau	DH21TCN02	15/05/2025	15/05/2025
226	NC226	219616	Đặng Lê Hoài	Nam	09/05/2003	Cà Mau	DH21OTO10	15/05/2025	15/05/2025
227	NC227	225758	Hồ Nguyễn Thị Bích	Ngà	03/08/2004	Đồng Tháp	DH22DUO04	15/05/2025	15/05/2025
228	NC228	210602	Nguyễn Diễm	Ngà	18/02/2003	Bạc Liêu	DH21TCN01	15/05/2025	15/05/2025
229	NC229	211676	Nguyễn Thị	Ngà	10/12/2003	Bạc Liêu	DH21TCN01	15/05/2025	15/05/2025
230	NC230	223999	Bùi Thị Bảo	Ngân	28/12/2003	Cần Thơ	DH22DUO04	15/05/2025	15/05/2025
231	NC231	202918	Dương Kim	Ngân	04/01/2002	Kiên Giang	DH20YKH03	15/05/2025	15/05/2025
232	NC232	213791	Hà Thị Thanh	Ngân	18/06/2003	An Giang	DH21NNA04	15/05/2025	15/05/2025
233	NC233	211372	Huỳnh Thị Mỹ	Ngân	13/12/2003	Cần Thơ	DH21MAR02	15/05/2025	15/05/2025
234	NC234	2110192	Lâm Ngọc	Ngân	26/03/2003	Cần Thơ	DH21DUO03	15/05/2025	15/05/2025
235	NC235	211097	Lê Thị Kim	Ngân	18/04/2003	Hậu Giang	DH21MAR01	15/05/2025	15/05/2025
236	NC236	227035	Lý Kim	Ngân	09/11/2004	Bạc Liêu	DH22TDT01	15/05/2025	15/05/2025
237	NC237	213521	Nguyễn Huỳnh	Ngân	18/02/2003	Kiên Giang	DH21TCN01	15/05/2025	15/05/2025
238	NC238	2110717	Nguyễn Lê Khánh	Ngân	24/06/2003	Cần Thơ	DH21KTS01	15/05/2025	15/05/2025
239	NC239	224488	Nguyễn Thảo	Ngân	05/05/2003	Bạc Liêu	DH22QTK07	15/05/2025	15/05/2025
240	NC240	222114	Nguyễn Thị Kim	Ngân	27/07/2004	Long An	DH22QTK07	15/05/2025	15/05/2025

**DANH SÁCH DỰ KIỂM TRA CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN NÂNG CAO**
Thời gian kiểm tra: 15 - 16/05/2025

Thời gian nhận giấy báo kiểm tra: 09/05/2025 đến ngày 15/05/2025

STT	SỐ BD	MSSV	Họ và	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Ngày KT (Trắc nghiệm)	Ngày KT (Thực hành)
241	NC241	2110963	Nguyễn Thị Thu	Ngân	31/03/2003	Cà Mau	DH21QHC01	15/05/2025	15/05/2025
242	NC242	224334	Phan Thị Kim	Ngân	25/12/2004	An Giang	DH22TCN03	15/05/2025	15/05/2025
243	NC243	211825	Võ Thanh	Ngân	20/06/2003	Sóc Trăng	DH21QTK05	15/05/2025	15/05/2025
244	NC244	210695	Đặng Thị Phương	Nghi	27/03/2003	Trà Vinh	DH21QTK03	15/05/2025	15/05/2025
245	NC245	211514	Nguyễn Thị Kiều	Nghi	18/03/2003	Trà Vinh	DH21QTK04	15/05/2025	15/05/2025
246	NC246	2110512	Trần Hoàng Đông	Nghi	23/06/2003	Cần Thơ	DH21DPT01	15/05/2025	15/05/2025
247	NC247	211552	Trần Hữu	Nghị	18/03/2003	Cần Thơ	DH21OTO04	15/05/2025	15/05/2025
248	NC248	212232	Hoàng Hữu	Nghĩa	20/12/2003	Cà Mau	DH21XDU02	15/05/2025	15/05/2025
249	NC249	210603	Huỳnh Hữu	Nghĩa	11/10/2003	Cà Mau	DH21XDU01	15/05/2025	15/05/2025
250	NC250	212214	Lê Anh	Nghĩa	25/09/2003	Hậu Giang	DH21XDU02	15/05/2025	15/05/2025
251	NC251	214077	Nguyễn Võ Trung	Nghĩa	07/05/2003	Cần Thơ	DH21CKD01	15/05/2025	15/05/2025
252	NC252	226013	Lý Nam Phương Yến	Ngọc	10/05/2004	Bạc Liêu	DH22QTK07	15/05/2025	15/05/2025
253	NC253	214374	Nguyễn Minh	Ngọc	17/10/2003	Cần Thơ	DH21KTS01	15/05/2025	15/05/2025
254	NC254	219621	Nguyễn Thị Bích	Ngọc	01/11/2003	Đồng Tháp	DH21KTO04	15/05/2025	15/05/2025
255	NC255	211482	Nguyễn Thị Mỹ	Ngọc	24/09/2003	Đồng Tháp	DH21QTK04	15/05/2025	15/05/2025
256	NC256	199589	Nguyễn Thị Thúy	Ngọc	05/05/2001	Đồng Tháp	DH19YKH05	15/05/2025	15/05/2025
257	NC257	219816	Trần Lê Bảo	Ngọc	08/11/2003	Cần Thơ	DH21NNA05	15/05/2025	15/05/2025
258	NC258	225675	Trần Thị	Ngọc	24/06/2004	Hậu Giang	DH22LUA01	15/05/2025	15/05/2025
259	NC259	222190	Trần Thị Ý	Ngọc	20/11/2004	Bến Tre	DH22LUA01	15/05/2025	15/05/2025
260	NC260	221284	Trương Khánh	Ngọc	14/11/2004	An Giang	DH22MAR01	15/05/2025	15/05/2025
261	NC261	212672	Nguyễn Chí	Nguyên	18/04/2003	Cần Thơ	DH21QTN01	15/05/2025	15/05/2025
262	NC262	211603	Nguyễn Si	Nguyên	10/08/2003	Cà Mau	DH21MAR02	15/05/2025	15/05/2025
263	NC263	2110640	Phạm Thái	Nguyên	30/04/2003	Kiên Giang	DH21QTD04	15/05/2025	15/05/2025
264	NC264	210279	Trần Khang	Nguyên	26/08/2001	Cần Thơ	DH21KTR01	15/05/2025	15/05/2025
265	NC265	210216	Nguyễn Trọng	Nguyễn	05/09/2003	Cà Mau	DH21NNA01	15/05/2025	15/05/2025
266	NC266	214134	Đặng Thị Thu	Nguyệt	04/04/2003	Sóc Trăng	DH21KTS01	15/05/2025	15/05/2025
267	NC267	219796	Trương Thanh	Nhã	01/01/2002	Cà Mau	DH21DUO02	15/05/2025	15/05/2025
268	NC268	211549	Huỳnh Thị Mỹ	Nhân	11/10/2003	Trà Vinh	DH21CNT01	15/05/2025	15/05/2025
269	NC269	211473	Lê Trung	Nhân	06/02/2002	Cà Mau	DH21XDU02	15/05/2025	15/05/2025
270	NC270	210756	Nguyễn Hiền	Nhân	26/03/2003	Cần Thơ	DH21OTO02	15/05/2025	15/05/2025

**DANH SÁCH DỰ KIỂM TRA CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN NÂNG CAO**
Thời gian kiểm tra: 15 - 16/05/2025

Thời gian nhận giấy báo kiểm tra: 09/05/2025 đến ngày 15/05/2025

STT	SỐ BD	MSSV	Họ và	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Ngày KT (Trắc nghiệm)	Ngày KT (Thực hành)
271	NC271	202696	Nguyễn Trọng	Nhân	12/10/2002	Bến Tre	DH20YKH03	15/05/2025	15/05/2025
272	NC272	211576	Phạm Phú	Nhân	20/06/2002	Hậu Giang	DH21XDU02	15/05/2025	15/05/2025
273	NC273	210622	Tô Băng	Nhạn	19/03/2003	Kiên Giang	DH21XDU02	15/05/2025	15/05/2025
274	NC274	224675	Đặng Thị Yến	Nhi	19/03/2004	Cần Thơ	DH22CNH01	15/05/2025	15/05/2025
275	NC275	2110276	Đỗ Thị Yến	Nhi	27/11/2003	Cà Mau	DH21KTO04	15/05/2025	15/05/2025
276	NC276	211776	Huỳnh Yến	Nhi	20/10/2003	Cà Mau	DH21KTO02	15/05/2025	15/05/2025
277	NC277	210817	Lâm Ngọc Bảo	Nhi	06/10/2003	Cà Mau	DH21TCN01	15/05/2025	15/05/2025
278	NC278	2110250	Lâm Thị Tuyết	Nhi	03/08/2003	Sóc Trăng	DH21QLC01	15/05/2025	15/05/2025
279	NC279	213860	Lê Ngọc Quyền	Nhi	20/09/2003	An Giang	DH21XET03	15/05/2025	15/05/2025
280	NC280	219832	Lê Thị Đông	Nhi	10/09/2003	Kiên Giang	DH21LKT02	15/05/2025	15/05/2025
281	NC281	219557	Lê Thị Phượng	Nhi	18/02/2003	Sóc Trăng	DH21KTO04	15/05/2025	15/05/2025
282	NC282	2010101	Lê Thị Yến	Nhi	17/11/2002	Kiên Giang	DH20YKH05	15/05/2025	15/05/2025
283	NC283	2111255	Lê Thị Yến	Nhi	19/04/2001	Kiên Giang	DH21QTD02	15/05/2025	15/05/2025
284	NC284	180369	Nguyễn Thị Mỹ	Nhi	07/11/2000	Kiên Giang	DH18QTK01	15/05/2025	15/05/2025
285	NC285	224318	Nguyễn Thị Yến	Nhi	29/06/2004	Đồng Tháp	DH22LUA01	15/05/2025	15/05/2025
286	NC286	210666	Nguyễn Thị Yến	Nhi	16/11/2003	Sóc Trăng	DH21BDS01	15/05/2025	15/05/2025
287	NC287	2010204	Phạm Lâm Thiên	Nhi	13/03/2001	Vĩnh Long	DH20YKH05	15/05/2025	15/05/2025
288	NC288	219853	Phan Thị Tuyết	Nhi	17/07/2003	Cần Thơ	DH21CNT02	15/05/2025	15/05/2025
289	NC289	212153	Trần Thảo	Nhi	24/04/2003	Đồng Tháp	DH21QTK04	15/05/2025	15/05/2025
290	NC290	219375	Trịnh Uyên	Nhi	02/04/2003	Bạc Liêu	DH21KQT01	15/05/2025	15/05/2025
291	NC291	225830	Võ Thị Ngọc	Nhi	15/12/2004	Vĩnh Long	DH22LOG02	16/05/2025	16/05/2025
292	NC292	201776	Nguyễn Ngọc	Nhiên	11/11/2002	Cà Mau	DH21NNA03	16/05/2025	16/05/2025
293	NC293	211818	Lê Thị	Nhiều	10/08/2003	An Giang	DH21TCN02	16/05/2025	16/05/2025
294	NC294	221244	Bùi Thị Huỳnh	Như	09/12/2004	An Giang	DH22MAR01	16/05/2025	16/05/2025
295	NC295	219772	Đặng Quỳnh	Như	19/02/2003	Cần Thơ	DH21DUO02	16/05/2025	16/05/2025
296	NC296	213813	Lê Quỳnh	Như	10/03/2003	Sóc Trăng	DH21KTS01	16/05/2025	16/05/2025
297	NC297	211336	Mai Cô Huỳnh	Như	06/01/2003	Kiên Giang	DH21QTS03	16/05/2025	16/05/2025
298	NC298	219712	Nguyễn Thị Huỳnh	Như	20/11/2002	Đồng Tháp	DH21LKT02	16/05/2025	16/05/2025
299	NC299	2111099	Nguyễn Tổ	Như	09/02/2003	Cà Mau	DH21KTS01	16/05/2025	16/05/2025
300	NC300	2110598	Nguyễn Yến	Như	08/06/2003	Bạc Liêu	DH21KTO04	16/05/2025	16/05/2025

**DANH SÁCH DỰ KIỂM TRA CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN NÂNG CAO**
Thời gian kiểm tra: 15 - 16/05/2025

Thời gian nhận giấy báo kiểm tra: 09/05/2025 đến ngày 15/05/2025

STT	SỐ BD	MSSV	Họ và	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Ngày KT (Trắc nghiệm)	Ngày KT (Thực hành)
301	NC301	200341	Phạm Huỳnh	Như	11/06/2002	Trà Vinh	DH20LUA01	16/05/2025	16/05/2025
302	NC302	220481	Phan Thị Huỳnh	Như	23/05/2004	Tiền Giang	DH22LUA01	16/05/2025	16/05/2025
303	NC303	211352	Trần Lâm Tú	Như	20/12/2003	Bạc Liêu	DH21QTN01	16/05/2025	16/05/2025
304	NC304	211162	Trần Thị Linh	Như	24/12/2003	Kiên Giang	DH21KTO02	16/05/2025	16/05/2025
305	NC305	2110722	Nguyễn Ngọc Thanh	Nhựt	17/04/2003	Cần Thơ	DH21QTD04	16/05/2025	16/05/2025
306	NC306	211900	Đặng Ánh	Ni	19/04/2003	Kiên Giang	DH21YKH05	16/05/2025	16/05/2025
307	NC307	212077	Huỳnh Tú	Ni	11/02/2003	Kiên Giang	DH21CNT02	16/05/2025	16/05/2025
308	NC308	222508	Trần HồNg	Nị	04/11/2004	Cà Mau	DH22CNT02	16/05/2025	16/05/2025
309	NC309	210088	Đỗ Thị Kiều	Oanh	18/02/2003	Vĩnh Long	DH21CNT01	16/05/2025	16/05/2025
310	NC310	225495	Nguyễn Trương Nhất	Phàm	16/01/2004	Đồng Tháp	DH22YKH08	16/05/2025	16/05/2025
311	NC311	222518	Châu Thịnh	Phát	12/04/2002	Sóc Trăng	DH22LOG02	16/05/2025	16/05/2025
312	NC312	221978	Mã Huỳnh Khánh	Phát	28/07/2004	Cà Mau	DH22DUO04	16/05/2025	16/05/2025
313	NC313	200527	Trần Hoàng	Phát	26/01/2002	Kiên Giang	DH20YKH01	16/05/2025	16/05/2025
314	NC314	219354	Hồ Thanh	Phong	10/05/2003	Cần Thơ	DH21DPT01	16/05/2025	16/05/2025
315	NC315	2110869	Nguyễn Chế	Phong	14/01/2003	Đồng Tháp	DH21OTO10	16/05/2025	16/05/2025
316	NC316	213122	Hà Gia	Phú	11/11/2003	Trà Vinh	DH21LUA02	16/05/2025	16/05/2025
317	NC317	214289	Phạm Đại	Phú	16/01/2003	Sóc Trăng	DH21CKD01	16/05/2025	16/05/2025
318	NC318	214318	Huỳnh Văn	Phúc	28/01/2003	Kiên Giang	DH21CKD01	16/05/2025	16/05/2025
319	NC319	210818	Nguyễn Đại	Phúc	24/05/2003	Cần Thơ	DH21LKT01	16/05/2025	16/05/2025
320	NC320	210690	Nguyễn Hồng	Phúc	27/03/2003	Đồng Tháp	DH21TCN01	16/05/2025	16/05/2025
321	NC321	219566	Nguyễn Trọng	Phúc	14/06/2003	An Giang	DH21YKH05	16/05/2025	16/05/2025
322	NC322	212009	Phan Trọng	Phúc	21/11/2003	Đồng Tháp	DH21QTD01	16/05/2025	16/05/2025
323	NC323	2110662	Võ Minh	Phúc	24/01/2002	Cần Thơ	DH21DPT01	16/05/2025	16/05/2025
324	NC324	2010036	Võ Văn	Phúc	14/05/2002	Kiên Giang	DH20YKH05	16/05/2025	16/05/2025
325	NC325	224223	Trần Thị Kim	Phụng	06/04/2004	Bạc Liêu	DH22QTK03	16/05/2025	16/05/2025
326	NC326	220402	Nguyễn Hà	Phương	05/09/2004	Cà Mau	DH22DUO02	16/05/2025	16/05/2025
327	NC327	210758	Nguyễn Phạm Yến	Phương	12/07/2003	Bến Tre	DH21KTO01	16/05/2025	16/05/2025
328	NC328	219873	Trần Nam	Phương	12/06/2003	An Giang	DH21TCN02	16/05/2025	16/05/2025
329	NC329	2110432	Trần Diễm	Phương	27/08/2003	Cần Thơ	DH21LOG01	16/05/2025	16/05/2025
330	NC330	210968	Võ Hoài	Phương	04/03/2003	Bến Tre	DH21LUA01	16/05/2025	16/05/2025

**DANH SÁCH DỰ KIỂM TRA CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN NÂNG CAO**
Thời gian kiểm tra: 15 - 16/05/2025

Thời gian nhận giấy báo kiểm tra: 09/05/2025 đến ngày 15/05/2025

STT	SỐ BD	MSSV	Họ và	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Ngày KT (Trắc nghiệm)	Ngày KT (Thực hành)
331	NC331	213608	Phạm Phi	Phường	04/10/2003	Cà Mau	DH21CKD01	16/05/2025	16/05/2025
332	NC332	2110178	Vũ Thị	Phượng	06/05/2003	Nam Định	DH21QTD03	16/05/2025	16/05/2025
333	NC333	225867	Đặng Hoàng	Quân	31/12/2003	Bạc Liêu	DH22CKD01	16/05/2025	16/05/2025
334	NC334	201081	Hồ Ngọc Trúc	Quân	24/08/2002	Trà Vinh	DH20YKH01	16/05/2025	16/05/2025
335	NC335	2110238	Trần Hải	Quân	14/06/2003	Cần Thơ	DH21XDU02	16/05/2025	16/05/2025
336	NC336	210010	Đỗ Minh	Quang	29/08/2000	Kiên Giang	DH21TCN01	16/05/2025	16/05/2025
337	NC337	212065	Nguyễn Vinh	Quang	22/10/2003	An Giang	DH21OTO05	16/05/2025	16/05/2025
338	NC338	213256	Trần Văn	Quang	26/03/2003	An Giang	DH21XDU02	16/05/2025	16/05/2025
339	NC339	210830	Võ Thanh	Quang	26/05/2003	Hậu Giang	DH21QTD01	16/05/2025	16/05/2025
340	NC340	221514	Bùi Cao	Quý	28/12/2004	Vĩnh Long	DH22KQT02	16/05/2025	16/05/2025
341	NC341	211934	Trịnh Thị Hồng	Quý	17/11/2003	Sóc Trăng	DH21LKT02	16/05/2025	16/05/2025
342	NC342	210129	Nguyễn Huỳnh	Quoai	02/11/2003	Vĩnh Long	DH21MAR01	16/05/2025	16/05/2025
343	NC343	210657	Lê Văn	Quốc	20/06/2003	Trà Vinh	DH21OTO02	16/05/2025	16/05/2025
344	NC344	211283	Mai Thị Ngọc	Quý	06/07/2003	Đồng Tháp	DH21QTK07	16/05/2025	16/05/2025
345	NC345	221091	Lê Thị	Quyên	20/02/2004	An Giang	DH22QHC01	16/05/2025	16/05/2025
346	NC346	224652	Lê Thị Mỹ	Quyên	09/11/2004	Hậu Giang	DH22KQT02	16/05/2025	16/05/2025
347	NC347	221905	Nguyễn Hồng	Quyên	18/02/2004	Kiên Giang	DH22DUO04	16/05/2025	16/05/2025
348	NC348	219784	Nguyễn Thanh	Quyên	03/11/2003	Bến Tre	DH21KQT02	16/05/2025	16/05/2025
349	NC349	2110848	Nguyễn Thị Trúc	Quyên	27/08/2003	Kiên Giang	DH21QTD04	16/05/2025	16/05/2025
350	NC350	213288	Nguyễn Trần Phương	Quyên	11/01/2001	Hậu Giang	DH21LKT02	16/05/2025	16/05/2025
351	NC351	212094	Tạ Thị Mỹ	Quyên	27/04/2003	Cần Thơ	DH21QTS02	16/05/2025	16/05/2025
352	NC352	214078	Tô Hoàng Phương	Quyên	12/08/2003	Cần Thơ	DH21QTS03	16/05/2025	16/05/2025
353	NC353	203447	Trần Thị Phương	Quyên	29/07/2002	Kiên Giang	DH20YKH03	16/05/2025	16/05/2025
354	NC354	213782	Trần Tú	Quyên	15/07/2003	Bạc Liêu	DH21KTO03	16/05/2025	16/05/2025
355	NC355	210203	Vưu Tổ	Quyên	14/04/2003	Bạc Liêu	DH21QTS01	16/05/2025	16/05/2025
356	NC356	213371	Đỗ Bình	Quyên	30/04/2003	Cà Mau	DH21QHC01	16/05/2025	16/05/2025
357	NC357	2110561	Nguyễn Ngọc Như	Quỳnh	10/06/2003	Cần Thơ	DH21LUA03	16/05/2025	16/05/2025
358	NC358	219821	Nguyễn Thị Trúc	Quỳnh	19/02/2003	Đồng Tháp	DH21DUO02	16/05/2025	16/05/2025
359	NC359	219866	Phạm Dương Yến	Quỳnh	28/10/2003	Bạc Liêu	DH21NNA05	16/05/2025	16/05/2025
360	NC360	233677	Phan Nguyễn Thảo	Quỳnh	08/06/2005	Cần Thơ	DH23LUA01	16/05/2025	16/05/2025

**DANH SÁCH DỰ KIỂM TRA CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN NÂNG CAO**
Thời gian kiểm tra: 15 - 16/05/2025

Thời gian nhận giấy báo kiểm tra: 09/05/2025 đến ngày 15/05/2025

STT	SỐ BD	MSSV	Họ và	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Ngày KT (Trắc nghiệm)	Ngày KT (Thực hành)
361	NC361	213070	Võ Như	Quỳnh	04/02/2003	Kiên Giang	DH21QHC01	16/05/2025	16/05/2025
362	NC362	211088	Chau Som	Ra	15/04/2003	An Giang	DH21LKT02	16/05/2025	16/05/2025
363	NC363	2010131	Danh Hoà	Ng Nguyên	Sang	15/03/2002	Kiên Giang	DH20YKH05	16/05/2025
364	NC364	212248	Mai Ngọc	Sang	09/09/2003	Vĩnh Long	DH21LOG01	16/05/2025	16/05/2025
365	NC365	213291	Nguyễn Cao	Sang	04/12/2003	Cà Mau	DH21XET03	16/05/2025	16/05/2025
366	NC366	2110230	Nguyễn Hoàng Thanh	Sang	05/05/2003	Sóc Trăng	DH21XDU02	16/05/2025	16/05/2025
367	NC367	210854	Nguyễn Quang	Sang	04/01/2003	Cần Thơ	DH21DPT01	16/05/2025	16/05/2025
368	NC368	210020	Son Thanh	Sang	01/01/1995	Trà Vinh	DH21NNA01	16/05/2025	16/05/2025
369	NC369	211968	Phạm Thị Thu	Sương	15/05/2003	Kiên Giang	DH21QTD01	16/05/2025	16/05/2025
370	NC370	2110366	Nguyễn Phú	Sỹ	18/02/2003	Cà Mau	DH21NNA06	16/05/2025	16/05/2025
371	NC371	190675	Đinh Minh	Tài	17/06/2001	Kiên Giang	DH19QTK02	16/05/2025	16/05/2025
372	NC372	211595	Nguyễn Hữu	Tài	14/08/2003	Đồng Tháp	DH21OTO04	16/05/2025	16/05/2025
373	NC373	201142	Huỳnh Như	Tâm	24/01/2002	Sóc Trăng	DH20QTK03	16/05/2025	16/05/2025
374	NC374	213446	Lê Minh	Tâm	27/06/2003	Hậu Giang	DH21OTO09	16/05/2025	16/05/2025
375	NC375	213353	Lê Thị Hồng	Tâm	09/09/2003	An Giang	DH21QTK09	16/05/2025	16/05/2025
376	NC376	2110907	Vũ Thanh	Tâm	16/10/2003	Hà Nội	DH21MAR02	16/05/2025	16/05/2025
377	NC377	2110874	Hồ Hoàng	Tân	15/08/2002	Bạc Liêu	DH21XDU02	16/05/2025	16/05/2025
378	NC378	213948	Huỳnh Nhựt	Tân	10/04/2003	Đồng Tháp	DH21CKD01	16/05/2025	16/05/2025
379	NC379	201575	Nguyễn Duy	Tân	11/01/2002	Đồng Tháp	DH20KTR01	16/05/2025	16/05/2025
380	NC380	210161	Trần Duy	Tân	05/10/2003	Cần Thơ	DH21QTK03	16/05/2025	16/05/2025
381	NC381	214132	Nguyễn Thanh	Thà	31/10/2003	Vĩnh Long	DH21LKT02	16/05/2025	16/05/2025
382	NC382	225243	Ngô Quốc	Thái	13/09/2004	Kiên Giang	DH22LOG02	16/05/2025	16/05/2025
383	NC383	210307	Trần Đức	Thái	08/11/2003	Cà Mau	DH21OTO01	16/05/2025	16/05/2025
384	NC384	212349	Trần Nhật	Thái	06/08/2003	Cà Mau	DH21QTK06	16/05/2025	16/05/2025
385	NC385	212702	Trần Quốc	Thái	12/11/2003	An Giang	DH21XDU02	16/05/2025	16/05/2025
386	NC386	212541	Trần Thị Ngọc	Thắm	16/09/2003	An Giang	DH21QTK07	16/05/2025	16/05/2025
387	NC387	211122	Cao	Thắng	27/03/2003	Sóc Trăng	DH21QHC01	16/05/2025	16/05/2025
388	NC388	225696	Huỳnh Thanh	Thắng	11/06/2003	Đồng Tháp	DH22DUO01	16/05/2025	16/05/2025
389	NC389	211322	Nguyễn Huỳnh Minh	Thắng	12/06/2003	An Giang	DH21OTO03	16/05/2025	16/05/2025
390	NC390	211821	Lê Việt	Thanh	03/08/2002	Cần Thơ	DH21QTK05	16/05/2025	16/05/2025

**DANH SÁCH DỰ KIỂM TRA CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN NÂNG CAO**
Thời gian kiểm tra: 15 - 16/05/2025

Thời gian nhận giấy báo kiểm tra: 09/05/2025 đến ngày 15/05/2025

STT	SỐ BD	MSSV	Họ và	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Ngày KT (Trắc nghiệm)	Ngày KT (Thực hành)
391	NC391	211364	Nguyễn Đăng	Thanh	25/09/2003	Sóc Trăng	DH21CNT01	16/05/2025	16/05/2025
392	NC392	211160	Nguyễn Trí	Thanh	20/11/2003	An Giang	DH21OTO03	16/05/2025	16/05/2025
393	NC393	202442	Phan Dương	Thanh	28/08/2002	Cà Mau	DH20OTO08	16/05/2025	16/05/2025
394	NC394	2010451	Phạm Nguyễn Chí	Thành	16/09/2002	Cần Thơ	DH20DUO02	16/05/2025	16/05/2025
395	NC395	211930	Trần Quang	Thành	17/09/2003	Kiên Giang	DH21QHC01	16/05/2025	16/05/2025
396	NC396	219817	Trần Tuấn	Thành	12/08/2003	Bạc Liêu	DH21DUO02	16/05/2025	16/05/2025
397	NC397	220950	Hồ Thanh	Thảo	08/06/2003	Sóc Trăng	DH22LOG02	16/05/2025	16/05/2025
398	NC398	222796	Lê Thị Bé	Thảo	28/03/2004	Bạc Liêu	DH22LOG02	16/05/2025	16/05/2025
399	NC399	2110397	Nguyễn Ngọc	Thảo	11/12/2003	Kiên Giang	DH21QTD03	16/05/2025	16/05/2025
400	NC400	221784	Nguyễn Thanh Nhật	Thảo	05/10/2004	Cần Thơ	DH22DUO04	16/05/2025	16/05/2025
401	NC401	2110858	Nguyễn Thị Mai	Thảo	11/07/2003	An Giang	DH21KQT02	16/05/2025	16/05/2025
402	NC402	202124	Hồ Gia	Thế	13/02/2002	Cần Thơ	DH20QTK05	16/05/2025	16/05/2025
403	NC403	2110231	Nguyễn Thị Phương	Thị	26/02/2003	Vĩnh Long	DH21QTD03	16/05/2025	16/05/2025
404	NC404	203227	Võ Thị Kim	Thị	21/03/2002	An Giang	DH20QTK06	16/05/2025	16/05/2025
405	NC405	221523	Tăng Nhất	Thiên	24/03/2004	Sóc Trăng	DH22MAR01	16/05/2025	16/05/2025
406	NC406	2110619	Đỗ Đình	Thiện	08/02/2003	Trà Vinh	DH21KTS01	16/05/2025	16/05/2025
407	NC407	212558	Hoàng Hữu	Thiện	09/12/2003	Cần Thơ	DH21QTK07	16/05/2025	16/05/2025
408	NC408	210738	Nguyễn Quốc	Thịnh	10/11/2003	Cần Thơ	DH21XDU02	16/05/2025	16/05/2025
409	NC409	226502	Nguyễn Trường	Thịnh	14/12/2004	Cà Mau	DH22NNA04	16/05/2025	16/05/2025
410	NC410	212212	Phan Cường	Thịnh	02/04/2003	Vĩnh Long	DH21XDU02	16/05/2025	16/05/2025
411	NC411	212279	Trương Trường	Thịnh	25/09/2003	Kiên Giang	DH21OTO05	16/05/2025	16/05/2025
412	NC412	225445	Huỳnh Bé	Thơ	21/04/2004	Cà Mau	DH22CNH01	16/05/2025	16/05/2025
413	NC413	212648	Nguyễn Ngọc	Thơ	16/03/2003	Kiên Giang	DH21MAR02	16/05/2025	16/05/2025
414	NC414	212500	Võ Bé	Thơ	09/06/2002	Cà Mau	DH21XET02	16/05/2025	16/05/2025
415	NC415	210282	Cao Thị Cẩm	Thu	24/07/2001	Cần Thơ	DH21QTK01	16/05/2025	16/05/2025
416	NC416	213061	Danh Phương	Thu	27/07/2002	Kiên Giang	DH21BDS01	16/05/2025	16/05/2025
417	NC417	203409	Đinh Anh	Thư	28/07/2002	Cần Thơ	DH20QTK07	16/05/2025	16/05/2025
418	NC418	200446	Đoàn Nguyễn Ánh	Thư	18/10/2002	Kiên Giang	DH20YKH01	16/05/2025	16/05/2025
419	NC419	226668	Dương Thị Minh	Thư	14/08/2004	Sóc Trăng	DH22MAR03	16/05/2025	16/05/2025
420	NC420	2010383	Lê Nguyễn Ngọc	Thư	22/10/2001	Kiên Giang	DH20YKH06	16/05/2025	16/05/2025

**DANH SÁCH DỰ KIỂM TRA CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN NÂNG CAO**
Thời gian kiểm tra: 15 - 16/05/2025

Thời gian nhận giấy báo kiểm tra: 09/05/2025 đến ngày 15/05/2025

STT	SỐ BD	MSSV	Họ và	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Ngày KT (Trắc nghiệm)	Ngày KT (Thực hành)
421	NC421	221554	Lê Thị Anh	Thư	13/12/2004	Hậu Giang	DH22KQT02	16/05/2025	16/05/2025
422	NC422	211489	Lý Thị Kim	Thư	11/02/2003	Hậu Giang	DH21QTK04	16/05/2025	16/05/2025
423	NC423	210420	Nguyễn Lê Anh	Thư	03/11/2003	Cà Mau	DH21CNT01	16/05/2025	16/05/2025
424	NC424	192408	Nguyễn Lưu Ngọc	Thư	03/08/2001	Long An	DH19YKH03	16/05/2025	16/05/2025
425	NC425	213386	Nguyễn Minh	Thư	11/12/2003	Cà Mau	DH21NNA03	16/05/2025	16/05/2025
426	NC426	213413	Nguyễn Ngô Minh	Thư	17/12/2003	Tiền Giang	DH21XET03	16/05/2025	16/05/2025
427	NC427	226348	Phan Lê Anh	Thư	23/01/2004	Sóc Trăng	DH22MAR03	16/05/2025	16/05/2025
428	NC428	210678	Trần Minh	Thư	31/01/2003	Cà Mau	DH21LUA01	16/05/2025	16/05/2025
429	NC429	2110590	Trương Anh	Thư	11/01/2003	Cần Thơ	DH21LOG01	16/05/2025	16/05/2025
430	NC430	214485	Lê An	Thuận	13/07/2003	Vĩnh Long	DH21CKD01	16/05/2025	16/05/2025
431	NC431	213497	Lê Như	Thuật	20/08/2002	Hậu Giang	DH21MAR02	16/05/2025	16/05/2025
432	NC432	220524	Lưu Nguyễn Cẩm	Thương	28/12/2004	Hậu Giang	DH22DUO02	16/05/2025	16/05/2025
433	NC433	2110100	Nguyễn Hoài	Thương	17/12/2003	Hậu Giang	DH21DPT01	16/05/2025	16/05/2025
434	NC434	212663	Hồ Minh	Thường	19/01/2003	Cà Mau	DH21LKT02	16/05/2025	16/05/2025
435	NC435	2110343	Đỗ Thị Anh	Thuy	28/12/2003	Bạc Liêu	DH21QTD03	16/05/2025	16/05/2025
436	NC436	219578	Lê Thanh	Thúy	04/03/2003	Cần Thơ	DH21CNT01	16/05/2025	16/05/2025
437	NC437	211191	Nguyễn Trần Hoàng	Thúy	05/10/2003	Cần Thơ	DH21LKT02	16/05/2025	16/05/2025
438	NC438	210905	Phạm Thị Ngọc	Thúy	12/04/2003	Đồng Tháp	DH21QTD01	16/05/2025	16/05/2025
439	NC439	210273	Nguyễn Nhựt	Thùy	08/02/2003	Đồng Tháp	DH21KTO01	16/05/2025	16/05/2025
440	NC440	227099	Lê Nhật	Thuyên	14/09/2004	Kiên Giang	DH22NNA02	16/05/2025	16/05/2025
441	NC441	220719	Trần Kim	Thuyền	17/10/2004	Sóc Trăng	DH22NNA02	16/05/2025	16/05/2025
442	NC442	202180	Võ Ngọc Thanh	Thy	12/10/2002	An Giang	DH20YKH02	16/05/2025	16/05/2025
443	NC443	220315	Huỳnh Thị Cẩm	Tiên	18/08/2004	An Giang	DH22CNT01	16/05/2025	16/05/2025
444	NC444	212706	Lâm Thị Cẩm	Tiên	24/12/2002	Trà Vinh	DH21QTK07	16/05/2025	16/05/2025
445	NC445	213144	Lê Huỳnh Thu	Tiên	27/06/2003	An Giang	DH21NNA03	16/05/2025	16/05/2025
446	NC446	222871	Phan Thị Cẩm	Tiên	23/09/2004	Sóc Trăng	DH22LOG01	16/05/2025	16/05/2025
447	NC447	224161	Phan Thị Mỹ	Tiên	10/01/2003	Sóc Trăng	DH22KQT02	16/05/2025	16/05/2025
448	NC448	212224	Lưu Ngọc	Tiền	18/11/2003	Cà Mau	DH21QTK06	16/05/2025	16/05/2025
449	NC449	211253	Lê Trần	Tín	04/07/2003	Kiên Giang	DH21OTO03	16/05/2025	16/05/2025
450	NC450	219451	Lý Thành	Tín	12/11/2003	Sóc Trăng	DH21XDU02	16/05/2025	16/05/2025

**DANH SÁCH DỰ KIỂM TRA CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN NÂNG CAO**
Thời gian kiểm tra: 15 - 16/05/2025

Thời gian nhận giấy báo kiểm tra: 09/05/2025 đến ngày 15/05/2025

STT	SỐ BD	MSSV	Họ và	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Ngày KT (Trắc nghiệm)	Ngày KT (Thực hành)
451	NC451	213332	Nguyễn Đức	Tín	26/11/2003	Kiên Giang	DH21XET03	16/05/2025	16/05/2025
452	NC452	212394	Huỳnh Văn	Tính	07/12/2003	Bến Tre	DH21MAR02	16/05/2025	16/05/2025
453	NC453	220773	Lưu Phạm Như	Tổ	23/11/2004	Cà Mau	DH22MAR01	16/05/2025	16/05/2025
454	NC454	211221	Võ Anh	Tòa	26/08/2003	Cà Mau	DH21QTK04	16/05/2025	16/05/2025
455	NC455	213424	Lê Trung	Toàn	08/07/2003	Cần Thơ	DH21QTK09	16/05/2025	16/05/2025
456	NC456	2110865	Phạm Ngọc	Toàn	07/07/2003	Đồng Tháp	DH21XDU02	16/05/2025	16/05/2025
457	NC457	210506	Trần Thanh	Toàn	30/04/2003	Hậu Giang	DH21OTO02	16/05/2025	16/05/2025
458	NC458	211861	Nguyễn Ngọc	Trâm	28/08/2003	Vĩnh Long	DH21QHC01	16/05/2025	16/05/2025
459	NC459	212518	Nguyễn Thị Bích	Trâm	16/12/2003	Hậu Giang	DH21LKT02	16/05/2025	16/05/2025
460	NC460	225962	Phạm Thị Ngọc	Trâm	19/05/2004	Trà Vinh	DH22XET04	16/05/2025	16/05/2025
461	NC461	213309	Tiêu Thị Huỳnh	Trâm	28/12/2003	Hậu Giang	DH21XET03	16/05/2025	16/05/2025
462	NC462	212917	Võ Nguyễn Bảo	Trâm	19/08/2003	Cần Thơ	DH21QTK08	16/05/2025	16/05/2025
463	NC463	219509	Nguyễn Đặng Phương	Trâm	31/10/2003	Vĩnh Long	DH21DPT01	16/05/2025	16/05/2025
464	NC464	2111100	Nguyễn Ngọc	Trâm	26/09/2003	Bạc Liêu	DH21KTS01	16/05/2025	16/05/2025
465	NC465	211956	Bùi Thị Quyền	Trân	14/08/2003	Cần Thơ	DH21LKT02	16/05/2025	16/05/2025
466	NC466	219669	Chì Ngọc Quỳnh	Trân	09/07/2003	Cần Thơ	DH21KQT02	16/05/2025	16/05/2025
467	NC467	219647	Danh Ngọc Huyền	Trân	24/03/2003	Cà Mau	DH21KQT02	16/05/2025	16/05/2025
468	NC468	221830	Dư Thị Huyền	Trân	26/09/2004	Sóc Trăng	DH22DUO02	16/05/2025	16/05/2025
469	NC469	213044	Nguyễn Thị Tuyết	Trân	19/09/2003	Trà Vinh	DH21KTO03	16/05/2025	16/05/2025
470	NC470	210564	Nguyễn Trần Thảo	Trân	26/02/2003	Cà Mau	DH21QTK02	16/05/2025	16/05/2025
471	NC471	210920	Phạm Hồ Bảo	Trân	19/03/2003	Đồng Tháp	DH21TCN01	16/05/2025	16/05/2025
472	NC472	210184	Phạm Thị Yến	Trân	22/12/2002	Kiên Giang	DH21QTS01	16/05/2025	16/05/2025
473	NC473	213352	Phan Thị Ngọc	Trân	02/03/2003	Cần Thơ	DH21LKT02	16/05/2025	16/05/2025
474	NC474	212205	Thái Ngọc	Trân	20/04/2003	Cà Mau	DH21MAR02	16/05/2025	16/05/2025
475	NC475	210563	Trần Quế	Trân	30/12/2003	Cà Mau	DH21QTK02	16/05/2025	16/05/2025
476	NC476	219569	Trần Thị Hồng	Trân	11/10/2003	Cần Thơ	DH21NNA05	16/05/2025	16/05/2025
477	NC477	219650	Lê Minh	Trang	19/01/2003	Kiên Giang	DH21QTK10	16/05/2025	16/05/2025
478	NC478	2110001	Lê Phương	Trang	01/01/2003	Vĩnh Long	DH21KQT02	16/05/2025	16/05/2025
479	NC479	223078	Lê Thị Thùy	Trang	18/09/2004	Kiên Giang	DH22LOG02	16/05/2025	16/05/2025
480	NC480	219789	Nguyễn Thiên	Trang	31/03/2003	Sóc Trăng	DH21KQT02	16/05/2025	16/05/2025

**DANH SÁCH DỰ KIỂM TRA CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN NÂNG CAO**
Thời gian kiểm tra: 15 - 16/05/2025

Thời gian nhận giấy báo kiểm tra: 09/05/2025 đến ngày 15/05/2025

STT	SỐ BD	MSSV	Họ và	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Ngày KT (Trắc nghiệm)	Ngày KT (Thực hành)
481	NC481	226349	Nguyễn Trần Khánh	Trang	31/01/2004	Kiên Giang	DH22TDT01	16/05/2025	16/05/2025
482	NC482	210912	Trương Minh	Trạng	10/10/2003	Cà Mau	DH21TCN01	16/05/2025	16/05/2025
483	NC483	213238	Bùi Hữu	Trí	30/09/1998	Cần Thơ	DH21MAR01	16/05/2025	16/05/2025
484	NC484	213809	Dương Thành	Trí	30/11/2003	Đồng Tháp	DH21QTK10	16/05/2025	16/05/2025
485	NC485	220553	Lâm Thành	Trí	16/08/2003	Sóc Trăng	DH22MAR01	16/05/2025	16/05/2025
486	NC486	222946	Huỳnh Nguyễn Tuyết	Trinh	29/05/2004	Vĩnh Long	DH22MAR03	16/05/2025	16/05/2025
487	NC487	202693	Huỳnh Tổ	Trinh	11/05/2002	Cà Mau	DH20YKH03	16/05/2025	16/05/2025
488	NC488	213510	Mai Diễm	Trinh	16/02/2003	Cà Mau	DH21MAR02	16/05/2025	16/05/2025
489	NC489	211469	Nguyễn Thị Diễm	Trinh	25/06/2003	Vĩnh Long	DH21MAR02	16/05/2025	16/05/2025
490	NC490	212919	Trương Thị Tổ	Trinh	18/02/2003	Kiên Giang	DH21QTD02	16/05/2025	16/05/2025
491	NC491	200363	Liên Phát	Trọng	24/04/2002	Bạc Liêu	DH20OTO01	16/05/2025	16/05/2025
492	NC492	211315	Nguyễn Thanh	Trúc	20/01/2003	Bạc Liêu	DH21QTD01	16/05/2025	16/05/2025
493	NC493	225413	Phạm Thanh	Trúc	19/09/2004	Cần Thơ	DH22KQT02	16/05/2025	16/05/2025
494	NC494	219833	Phan Thanh	Trúc	23/11/2003	An Giang	DH21DUO02	16/05/2025	16/05/2025
495	NC495	2111204	Lê Trung	Trực	14/09/2003	Cà Mau	DH21OTO10	16/05/2025	16/05/2025
496	NC496	203857	Danh	Trung	24/07/2002	Cần Thơ	DH20KTO01	16/05/2025	16/05/2025
497	NC497	211297	Dương Quốc	Trung	03/02/2003	Đồng Tháp	DH21XDU02	16/05/2025	16/05/2025
498	NC498	211075	Huỳnh Quốc	Trung	04/12/2003	Cà Mau	DH21LKT02	16/05/2025	16/05/2025
499	NC499	212076	Lê Quốc	Trung	02/05/2003	Kiên Giang	DH21QTK06	16/05/2025	16/05/2025
500	NC500	2111077	Nguyễn Quốc	Trung	14/09/2003	Đồng Tháp	21QTK-TT	16/05/2025	16/05/2025
501	NC501	219827	Nguyễn Thành	Trung	04/08/2003	Long An	DH21OTO10	16/05/2025	16/05/2025
502	NC502	222235	Trần Mã Đức	Trung	21/07/2004	Sóc Trăng	DH22YKH04	16/05/2025	16/05/2025
503	NC503	2010486	Trần Thái	Trung	22/01/2002	An Giang	DH20HAY01	16/05/2025	16/05/2025
504	NC504	212477	Bạch Văn	Trường	19/09/2003	Hậu Giang	DH21QTK07	16/05/2025	16/05/2025
505	NC505	2110807	Du Nhật	Trường	07/10/2003	Cà Mau	DH21QTD04	16/05/2025	16/05/2025
506	NC506	224956	Nguyễn Nhật	Trường	10/05/2004	An Giang	DH22CNH01	16/05/2025	16/05/2025
507	NC507	211882	Thạch Minh	Trường	14/01/2003	Sóc Trăng	DH21QHC01	16/05/2025	16/05/2025
508	NC508	213214	Danh Thị Cẩm	Tú	01/10/2003	Kiên Giang	DH21DUO02	16/05/2025	16/05/2025
509	NC509	210724	Thạch Thị Thanh	Tú	18/03/2003	Sóc Trăng	DH21TCN01	16/05/2025	16/05/2025
510	NC510	210984	Lâm	Tứ	18/04/2003	Sóc Trăng	DH21XDU02	16/05/2025	16/05/2025

**DANH SÁCH DỰ KIỂM TRA CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN NÂNG CAO**
Thời gian kiểm tra: 15 - 16/05/2025

Thời gian nhận giấy báo kiểm tra: 09/05/2025 đến ngày 15/05/2025

STT	SỐ BD	MSSV	Họ và	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Ngày KT (Trắc nghiệm)	Ngày KT (Thực hành)
511	NC511	212600	Nguyễn Hoàng	Tuấn	21/02/2002	Kiên Giang	DH21TIN04	16/05/2025	16/05/2025
512	NC512	2110209	Nguyễn Minh	Tuấn	24/03/2003	Cần Thơ	DH21XDU02	16/05/2025	16/05/2025
513	NC513	203021	Trương Quốc	Tuấn	18/12/2002	Cà Mau	DH20OTO09	16/05/2025	16/05/2025
514	NC514	2010187	Lê Sơn	Tùng	18/04/1994	Long An	DH20YKH05	16/05/2025	16/05/2025
515	NC515	222066	Đỗ Lê Cát	Tường	01/11/2004	Vĩnh Long	DH22LUA01	16/05/2025	16/05/2025
516	NC516	210855	Huỳnh Phương	Tường	15/07/2003	Cần Thơ	DH21QTK10	16/05/2025	16/05/2025
517	NC517	212283	Phan Các	Tường	24/11/2003	An Giang	DH21TCN03	16/05/2025	16/05/2025
518	NC518	2110867	Trần Thanh	Tường	26/01/2003	An Giang	DH21LUA03	16/05/2025	16/05/2025
519	NC519	221467	Võ Cẩm	Tuyền	13/03/2004	Bến Tre	DH22NNA02	16/05/2025	16/05/2025
520	NC520	202722	Huỳnh Thanh	Tuyền	03/05/2002	Kiên Giang	DH20YKH03	16/05/2025	16/05/2025
521	NC521	212860	Ngô Thị Bích	Tuyền	18/03/2003	Kiên Giang	DH21MAR01	16/05/2025	16/05/2025
522	NC522	211096	Tăng Ngọc	Tuyền	19/06/2003	Bạc Liêu	DH21MAR01	16/05/2025	16/05/2025
523	NC523	213683	Bùi Nguyễn Thúy	Uyên	23/05/2003	An Giang	DH21XET03	16/05/2025	16/05/2025
524	NC524	222424	Thiều Ngọc	Uyên	12/11/2004	An Giang	DH22MAR01	16/05/2025	16/05/2025
525	NC525	210739	Trang Huỳnh Vũ	Uyên	05/08/2003	Sóc Trăng	DH21LKT02	16/05/2025	16/05/2025
526	NC526	226387	Huỳnh Thị Cẩm	Vân	25/08/2004	Đồng Tháp	DH22MAR03	16/05/2025	16/05/2025
527	NC527	211924	Lê Cẩm	Vân	29/09/2003	Cà Mau	DH21MAR02	16/05/2025	16/05/2025
528	NC528	224183	Bùi Thị Tường	Vi	25/06/2004	An Giang	DH22DUO02	16/05/2025	16/05/2025
529	NC529	219870	Lưu Thảo	Vi	14/09/2003	Kiên Giang	DH21NNA05	16/05/2025	16/05/2025
530	NC530	200235	Nguyễn Thị Tường	Vi	26/02/2002	An Giang	DH20DUO01	16/05/2025	16/05/2025
531	NC531	220715	Nguyễn Tường	Vi	30/01/2004	Sóc Trăng	DH22NNA02	16/05/2025	16/05/2025
532	NC532	219370	Trần Lê Tuyết	Vi	24/02/2003	Cà Mau	DH21KQT01	16/05/2025	16/05/2025
533	NC533	200466	Trần Mai	Vi	26/07/2002	Cà Mau	DH20TCN01	16/05/2025	16/05/2025
534	NC534	214410	Đỗ Hùng	Vĩ	10/12/2003	Kiên Giang	DH21QTK10	16/05/2025	16/05/2025
535	NC535	213962	Võ Hoàng	Viên	05/12/2001	Cà Mau	DH21QTN01	16/05/2025	16/05/2025
536	NC536	219352	Hồ Quý	Vinh	15/12/2003	Kiên Giang	DH21CKD01	16/05/2025	16/05/2025
537	NC537	211715	Huỳnh Chánh	Vinh	24/09/2003	An Giang	DH21XDU02	16/05/2025	16/05/2025
538	NC538	211830	Lê Phú	Vinh	27/11/2003	Cần Thơ	DH21OTO05	16/05/2025	16/05/2025
539	NC539	224293	Nguyễn Trường	Vũ	06/05/2004	Bến Tre	DH22YKH08	16/05/2025	16/05/2025
540	NC540	201405	Trần Trúc	Vũ	03/03/2002	Trà Vinh	DH20OTO05	16/05/2025	16/05/2025

**DANH SÁCH DỰ KIỂM TRA CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN NÂNG CAO**
Thời gian kiểm tra: 15 - 16/05/2025

Thời gian nhận giấy báo kiểm tra: 09/05/2025 đến ngày 15/05/2025

STT	SỐ BD	MSSV	Họ và	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Ngày KT (Trắc nghiệm)	Ngày KT (Thực hành)
541	NC541	210202	Đường Hoàng	Vững	17/12/2003	Bạc Liêu	DH21LUA01	16/05/2025	16/05/2025
542	NC542	2110296	Trương Quốc	Vương	25/10/2003	Cà Mau	DH21LUA03	16/05/2025	16/05/2025
543	NC543	220498	Cao Thúy	Vy	24/06/2001	Hậu Giang	DH22MAR01	16/05/2025	16/05/2025
544	NC544	223994	Dương Thị Thảo	Vy	21/10/2000	Cần Thơ	DH22DUO04	16/05/2025	16/05/2025
545	NC545	210148	Huỳnh Ngọc	Vy	18/03/2003	Cà Mau	DH21MAR01	16/05/2025	16/05/2025
546	NC546	210083	Lê Thị Khánh	Vy	25/07/2003	Cần Thơ	DH21LKT02	16/05/2025	16/05/2025
547	NC547	214494	Lưu Triệu	Vy	08/12/2003	Vĩnh Long	DH21QTD03	16/05/2025	16/05/2025
548	NC548	210829	Nguyễn Huỳnh Thảo	Vy	19/10/2003	Cà Mau	DH21QTK03	16/05/2025	16/05/2025
549	NC549	225809	Nguyễn Ngọc Tường	Vy	13/11/2004	Đồng Tháp	DH22CNH01	16/05/2025	16/05/2025
550	NC550	224507	Nguyễn Tường	Vy	15/02/2003	Kiên Giang	DH22MAR01	16/05/2025	16/05/2025
551	NC551	211697	Nguyễn Tường	Vy	16/03/2003	Vĩnh Long	DH21QHC01	16/05/2025	16/05/2025
552	NC552	2110177	Nguyễn Tường	Vy	08/04/2003	Hậu Giang	DH21DUO03	16/05/2025	16/05/2025
553	NC553	212402	Phạm Triệu	Vy	31/10/2003	Cần Thơ	DH21QTK05	16/05/2025	16/05/2025
554	NC554	210297	Phương Thảo	Vy	20/12/2003	An Giang	DH21MAR01	16/05/2025	16/05/2025
555	NC555	210324	Trần Ngọc Phương	Vy	15/12/2003	Cần Thơ	DH21TCN01	16/05/2025	16/05/2025
556	NC556	226368	Trần Thúy	Vy	21/10/2004	Bến Tre	DH22LOG01	16/05/2025	16/05/2025
557	NC557	211526	Trần Triệu	Vy	01/08/2003	Cà Mau	DH21TCN02	16/05/2025	16/05/2025
558	NC558	214420	Huỳnh Triều	Vỹ	22/04/2003	An Giang	DH21CKD01	16/05/2025	16/05/2025
559	NC559	213776	Trần Phương	Vỹ	01/01/2003	Sóc Trăng	DH21QTK10	16/05/2025	16/05/2025
560	NC560	212924	Phạm Thị Ngọc	Xuyến	06/04/2003	Kiên Giang	DH21LUA03	16/05/2025	16/05/2025
561	NC561	210508	Trần Lan	Y	19/02/2002	Cà Mau	DH21QTD01	16/05/2025	16/05/2025
562	NC562	211278	Dương Thị Như	Ý	29/10/2003	Cà Mau	DH21TCN02	16/05/2025	16/05/2025
563	NC563	211939	Ngô Như	Ý	02/12/2003	Cà Mau	DH21QTN01	16/05/2025	16/05/2025
564	NC564	213706	Nguyễn Như	Ý	10/10/2003	Cà Mau	DH21QTK10	16/05/2025	16/05/2025
565	NC565	213727	Nguyễn Thị Như	Ý	26/10/2003	Kiên Giang	DH21DUO02	16/05/2025	16/05/2025
566	NC566	211047	Nguyễn Thị Như	Ý	06/11/2002	Sóc Trăng	DH21QTK03	16/05/2025	16/05/2025
567	NC567	213620	Hoàng Thị Ngọc	Yên	29/01/2003	An Giang	DH21XET03	16/05/2025	16/05/2025
568	NC568	220679	Nguyễn Phi	Yến	08/05/2003	Bến Tre	DH22NNA02	16/05/2025	16/05/2025
569	NC569	221121	Nguyễn Thị Hồng	Yến	14/08/2004	An Giang	DH22QHC01	16/05/2025	16/05/2025
570	NC570	2010319	Phạm Hải	Yến	23/05/2002	Cần Thơ	DH21LKT02	16/05/2025	16/05/2025

**DANH SÁCH DỰ KIỂM TRA CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN NÂNG CAO**
Thời gian kiểm tra: 15 - 16/05/2025

Thời gian nhận giấy báo kiểm tra: 09/05/2025 đến ngày 15/05/2025

STT	SỐ BD	MSSV	Họ và	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Ngày KT (Trắc nghiệm)	Ngày KT (Thực hành)
571	NC571	211730	Phan Hồ Mỹ	Yến	02/10/2003	An Giang	DH21TCN02	16/05/2025	16/05/2025
572	NC572	213178	Lê Thị Mai	Anh	15/10/2003	Sóc Trăng	DH21QTK09	16/05/2025	16/05/2025
573	NC573	211865	Lê Thị Cẩm	Hương	15/10/2003	Vĩnh Long	DH21LUA02	16/05/2025	16/05/2025
574	NC574	211683	Đồng Thanh	Huyền	13/06/2003	Hậu Giang	DH21QTK05	16/05/2025	16/05/2025
575	NC575	213343	Dương Hoài	Kim	17/01/2003	Sóc Trăng	DH21QTS03	16/05/2025	16/05/2025
576	NC576	212080	Đỗ Hồng	Ngọc	23/10/2003	Kiên Giang	DH21QTS02	16/05/2025	16/05/2025
577	NC577	214066	Võ Thị Bích	Ngọc	21/10/2003	Cần Thơ	DH21CNT01	16/05/2025	16/05/2025
578	NC578	212647	Trần Thảo	Nguyên	04/01/2003	Cà Mau	DH21NNA03	16/05/2025	16/05/2025
579	NC579	213481	Hòa Thị Hà	Tiên	02/06/2003	Cà Mau	DH21QTS03	16/05/2025	16/05/2025
580	NC580	212988	Trần Thị Thùy	Trang	22/09/2003	Bến Tre	DH21XET03	16/05/2025	16/05/2025
581	NC581	210502	Nguyễn Thảo	Vy	24/05/2003	Kiên Giang	DH21KQT01	16/05/2025	16/05/2025
582	NC582	213629	Nguyễn Thị Trúc	Duy	28/08/2003	An Giang	DH21QTD02	15/05/2025	15/05/2025
583	NC583	2110383	Huỳnh Gia	Huệ	19/07/2003	Cần Thơ	DH21QTS03	15/05/2025	15/05/2025
584	NC584	219686	Đỗ Như	Huỳnh	20/12/2002	Cà Mau	DH21NNA05	15/05/2025	15/05/2025
585	NC585	176726	Nguyễn Tuấn	Phú	08/08/1999	An Giang	DH17LKT01	15/05/2025	15/05/2025
586	NC586	190648	Lý Hùng	Thành	20/12/2000	Cà Mau	DH19XDU01	15/05/2025	15/05/2025
587	NC587	219930	Trần Huy	Thịnh	11/04/2003	Hậu Giang	DH21NNA05	15/05/2025	15/05/2025
588	NC588	213491	Nguyễn Văn Khánh	Duy	23/12/2003	Trà Vinh	DH21QTK09	15/05/2025	15/05/2025
589	NC589	213398	Phạm Đăng	Khoa	16/10/2003	Bạc Liêu	DH21KQT01	15/05/2025	15/05/2025
590	NC590	210623	Nguyễn Tuyết	Như	13/05/2003	An Giang	DH21QTK02	15/05/2025	15/05/2025
591	NC591	212084	Huỳnh Lê Mỹ	Duyên	26/08/2003	Đồng Tháp	DH21QTK06	15/05/2025	15/05/2025